TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THI CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
THÁNG 6/2023 - CƠ SỞ CỦ CHI

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
1	Củ Chi	1203360086	Mai Xuân	Huy	26/01/2005	01YS13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
2	Củ Chi	1203360050	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	19/09/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
3	Củ Chi	1213360064	Nguyễn Thị Kim	Hằng	07/09/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
4	Củ Chi	1203360176	Nguyễn Kim	Oanh	22/07/2004	01KT13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
5	Củ Chi	1213240051	Trần Thị Hoàng Thúy	Vy	2/9/2003	01DS14A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
6	Củ Chi	1213240020	Hồ Vĩnh	Long	27/10/1993	01DS14A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
7	Củ Chi	1213240049	Đỗ Trọng	Phú	15/8/2003	01DS14A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
8	Củ Chi	1213360058	Lê Trung	Nguyên	14/01/2005	01DS14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
9	Củ Chi	1213360130	Nguyễn Anh	Thư	12/9/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
10	Củ Chi	1213360087	Nguyễn Lê Quỳnh	Hương	26/06/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
11	Củ Chi	1213360111	Trần Nguyễn Mai	Trâm	27/4/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
12	Củ Chi	1213360102	Nguyễn Thụy Trà	My	16/08/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
13	Củ Chi	1213360106	Phan Nguyễn Nhã	Thy	30/04/2006	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
14	Củ Chi	1213360023	Phạm Nguyễn Vân	Tuyền	19/11/2002	01DD14C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
15	Củ Chi	1203360041	Phan Thị Xuân	Yến	03/06/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
16	Củ Chi	1203360093	Nguyễn Thị Phương	Vy	02/07/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
17	Củ Chi	1203360092	Nguyễn Thị Tường	Vy	26/09/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
18	Củ Chi	1203360078	Phạm Hoàng	Huy	13/02/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
19	Củ Chi	1203360080	Hoàng Thị	Hằng	09/12/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
20	Củ Chi	1203360100	Nguyễn Quỳnh	Như	01/11/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
21	Củ Chi	1203360099	Nguyễn Như	Quỳnh	01/11/2005	01DD13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
22	Củ Chi	1223240076	Trần Ngọc Đan	Nhã	06/01/1997	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
23	Củ Chi	1223240066	Trần Ngọc Trúc	Giang	27/08/2004	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
24	Củ Chi	1223240007	Lâm Thị	Hảo	02/08/2001	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
25	Củ Chi	2223360521	Mai Thị Phương	Thảo	09/01/2005	01YS15C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
26	Củ Chi	1223240074	Trương Thị Huỳnh	Nhi	18/12/2004	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
27	Củ Chi	1203360104	Đỗ Nguyễn Thu	Khanh	08/09/2005	01YS13C1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
28	Củ Chi	1223180023	Trần Thị Nhất	Hạnh	11/07/1993	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
29	Củ Chi	1223180013	La Mộng	Điệp	14/05/1990	01YS15A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
30	Củ Chi	1203240075	Nguyễn Ngọc Phương	Trâm	01/11/1997	01YS13A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
31	Củ Chi	1213240039	Mai Thị	Mai	16/05/2003	01DD14A1	1	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
32	Củ Chi	1213240046	Lê Công	Thành	18/12/2002	01YS14A1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
33	Củ Chi	1203360147	Nguyễn Hoàng	Yến	19/01/2004	01DD13C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
34	Củ Chi	1223240034	Đinh Thị Yến	Đình	16/06/1995	01YS15A1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
35	Củ Chi	1223360018	Đinh Hải	Duy	10/08/1997	01YS15C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
36	Củ Chi	1213180024	Nguyễn Thị Mai	Trâm	10/02/1986	01DS14A1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
37	Củ Chi	1213360084	Trương Nguyễn Ngọc	Tuyền	04/06/2006	01DD14C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
38	Củ Chi	1203360020	Lê Quỳnh	Như	24/12/2005	01DD13C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
39	Củ Chi	1213360048	Đỗ Thị Bích	Trâm	29/09/2006	01DD14C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
40	Củ Chi	1203360023	Phan Thanh	Thảo	10/10/2005	01YS13C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
41	Củ Chi	1203360139	Võ Nhật	Hào	24/04/2005	01DD13C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
42	Củ Chi	1203360032	Thái Thị Thuỷ	Tiên	01/10/2005	01DS14C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
43	Củ Chi	1213360062	Nguyễn Thanh Tú	Quyên	15/10/2006	01DS14C1	1	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
1	Củ Chi	1213240017	Lê	Đô	17/06/1998	01MK14A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
2	Củ Chi	1193360040	Nguyễn Trọng	Khôi	08/06/2004	01TM12C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
3	Củ Chi	1213360094	Trần Chấn	Đông	04/10/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
4	Củ Chi	1203180039	Võ Thị Bảo	Yến	12/12/1993	01DS13A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
5	Củ Chi	1213360032	Trần Phượng	Hằng	19/01/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
6	Củ Chi	1213360080	Nguyễn Ngọc	Hân	20/11/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
7	Củ Chi	1213360021	Lê Thị Hồng	Loan	09/12/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
8	Củ Chi	1213360019	Nguyễn Thị Kim	Thảo	04/04/1995	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
9	Củ Chi	1213360070	Nguyễn Thị Thu	Trang	29/12/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
10	Củ Chi	1213360143	Đặng Xuân	Mai	28/7/2005	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
11	Củ Chi	1213240019	Trần Thị Thu	Thắm	31/10/2002	01MK14A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
12	Củ Chi	1213240047	Lâm Ngọc Yến	Nhi	01/05/2003	01KT14A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
13	Củ Chi	1213360129	Võ Nhựt	Huy	27/12/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
14	Củ Chi	1213240038	Nguyễn Hoàng	Trinh	10/03/2003	01KT14A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
15	Củ Chi	1213360061	Nguyễn Nhật Khánh	Trân	19/10/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
16	Củ Chi	1213360144	Biện Thái Ngọc	Hân	24/7/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
17	Củ Chi	1203240056	Lê Trần Lý	Ngân	25/03/2002	01DS13A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
18	Củ Chi	1213360121	Phạm Minh	Phúc	19/3/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
19	Củ Chi	1213360056	Trần Ngọc	Nhi	27/07/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
20	Củ Chi	213360133	Nguyễn Ngọc	Cẩm	28/10/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
21	Củ Chi	1213360125	Nguyễn Trần Huyền	Trang	30/12/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
22	Củ Chi	1213360015	Trần Nhật	Tiến	13/08/2005	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
23	Củ Chi	1213240045	Trương Ngọc	Huệ	25/05/2003	01KT14A1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
24	Củ Chi	1193360056	Nguyễn Thiên	Phú	**17/11/2004**	01KT12C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
25	Củ Chi	1213360091	Nguyễn Thị Kim	Khánh	25/8/2006	01KT14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
26	Củ Chi	1223360045	Trần Nguyễn Quốc	Thuận	14/09/2007	01TM15C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
27	Củ Chi	1213360065	Đặng Kim	Huỳnh	08/01/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
28	Củ Chi	1213360105	Hồ Trần Thị Thanh	Vy	03/12/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
29	Củ Chi	1213360099	Trần Ngọc	Anh	18/5/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
30	Củ Chi	1213360098	Ngũ Chí	Hiệp	14/12/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
31	Củ Chi	1213360154	Trần Phan Quốc	Hùng	02/9/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
32	Củ Chi	1213360120	Võ Vĩnh	Phúc	17/4/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
33	Củ Chi	1213360150	Nguyễn Hoàng	Minh	04/9/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
34	Củ Chi	1213360017	Lý Kim	Phụng	10/02/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
35	Củ Chi	1213360082	Lư Gia	Bảo	25/11/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
36	Củ Chi	1213360103	Đào Huỳnh Gia	Bảo	22/10/2006	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
37	Củ Chi	1213360074	Phạm Tấn	Hưng	04/02/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
38	Củ Chi	1213360093	Huỳnh Minh	Tân	06/02/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
39	Củ Chi	1213360049	Châu Quốc	Bảo	28/12/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
40	Củ Chi	1213360005	Phan Thụy Ngọc	Ánh	05/02/2002	01MK14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
41	Củ Chi	1213360107	Nguyễn Phước	Triệu	07/9/2006	01TM14C1	2	Lab 2	Chủ nhật	16/07/2023	8h30	
1	Củ Chi	1213360122	Trần Quốc	Vũ	10/2/1982	01YS14D1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
2	Củ Chi	1213180021	Huỳnh Thanh	Đại	30/12/1980	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
3	Củ Chi	1213240067	Vương Ngọc	Trinh	09/9/2003	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
4	Củ Chi	1213240043	Ka	Thê	25/12/1995	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
5	Củ Chi	1213240006	Trương Thị Ngọc	Trầm	10/01/2000	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
6	Củ Chi	1213240025	Huỳnh Thị Thúy	Uyên	11/12/1995	01DD14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
7	Củ Chi	1213180014	Võ Thanh	Hùng	26/11/2001	01DD14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
8	Củ Chi	1213240066	Nguyễn Thị	Hiệp	10/10/1991	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
9	Củ Chi	1213180028	Nguyễn Xuân	Hằng	05/11/1994	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
10	Củ Chi	1213240033	Nguyễn Thị	Hằng	11/06/1986	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
11	Củ Chi	1213360013	Đinh Thị Thiên	Kim	23/05/1994	01DS14D1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
12	Củ Chi	1213180030	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	05/9/1982	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
13	Củ Chi	1213180019	Võ Kim	Vàng	16/4/1996	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
14	Củ Chi	1213180031	Nguyễn Thị Mỹ	HạNh	28/8/1989	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
15	Củ Chi	1213180018	Trần Thanh	Cang	10/8/1990	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
16	Củ Chi	1213240031	Lê Trần Hoài	Anh	14/07/1989	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
17	Củ Chi	1213240030	Huỳnh Thanh Hạnh	Sơn	06/01/2001	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
18	Củ Chi	1213240064	Phạm Bình	Thường	29/10/2001	01DD14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
19	Củ Chi	1213180015	Trần Thị Thu	Quyên	20/11/1986	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
20	Củ Chi	1213180020	Hạ Trần	Vũ	17/3/1996	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
21	Củ Chi	1213240024	Phạm Nguyễn Thế	Anh	26/04/1996	01YS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm thi	Phòng	Thứ	Ngày thi	GIỜ	Ghi chú
22	Củ Chi	1203360166	Đặng Triệu	Vy	08/09/2001	01DS13D1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
23	Củ Chi	1213180007	Võ Thị Xuân	Chi	06/03/1987	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
24	Củ Chi	1213240011	Trần Trung	Hậu	20/10/1997	01DD14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
25	Củ Chi	1213180010	Bùi Minh	Tiến	04/03/1988	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
26	Củ Chi	1213240056	Nguyễn Trường	Kỳ	14/4/2001	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
27	Củ Chi	1213240013	Lê Huỳnh	Đức	02/10/1998	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
28	Củ Chi	1213180005	Phạm Tiểu	Mai	28/08/1993	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
29	Củ Chi	1213180017	Lê Thị Thu	Hiền	17/9/1986	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
30	Củ Chi	1213240062	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	01/10/2002	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	
31	Củ Chi	1213240059	Trần Thị	Diễm	26/6/1985	01DS14B1	3	Lab 1	Chủ nhật	16/07/2023	13h30	

Phòng Đào Tạo